

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

80 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM (19/8/1945 - 19/8/2025) VÀ 20 NĂM NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC (19/8/2005 - 19/8/2025)

Phần thứ nhất

80 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

1. Các tổ chức tiền thân của Công an nhân dân Việt Nam

Ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố các công cụ bạo lực của cách mạng để trấn áp tội phạm, bảo vệ Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), “Đội Tự vệ đỏ” được thành lập để hỗ trợ và bảo vệ Nhân dân nổi dậy phá nhà giam, đốt huyện đường, vây đồn lính, bắt giữ bọn hào lý, làm tan rã từng mảng chính quyền tay sai của thực dân ở cơ sở; bảo vệ cán bộ, bảo vệ các phiên toà của Xô Viết - Công Nông xét xử bọn phản cách mạng; giữ gìn an ninh trật tự ở những nơi có chính quyền Xô Viết. Tháng 3 năm 1935, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất thông qua Nghị quyết quan trọng về “Đội Tự vệ”. Khi cuộc vận động Mặt trận Dân chủ Đông Dương phát triển thành cao trào cách mạng rộng lớn, Đảng chỉ thị: “Mỗi ấp phải tổ chức ra Đội Tự vệ để ngăn cản những kẻ phá rối cuộc đấu tranh và đối phó với các lực lượng phản động”. Đầu năm 1940, Trung ương Đảng chủ trương thành lập “Ban Công tác đội” làm nhiệm vụ bảo vệ An toàn khu, bảo vệ cán bộ cao cấp của Đảng, giải thoát cho cán bộ khi bị địch bắt. “Ban Công tác đội” được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, được trang bị vũ khí và huấn luyện về kỹ thuật chiến đấu. Ngày 15 tháng 5 năm 1945, Xứ ủy Bắc kỳ thành lập “Đội danh dự trừ gian” do Xứ ủy trực tiếp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ diệt trừ bọn Việt gian đầu sỏ và vũ trang tuyên truyền, chiến đấu khi cần thiết.

Ngày 04 tháng 6 năm 1945, Tổng bộ Việt Minh tuyên bố thành lập khu giải phóng; đồng thời, công bố 10 chính sách lớn của Việt Minh. Ngay sau đó, các tổ chức “Đội trinh sát”, “Đội hộ lương diệt ác” lần lượt ra đời cùng với “Đội tự vệ đỏ”, “Ban Công tác đội” và “Đội danh dự trừ gian” làm nhiệm vụ thủ tiêu lực lượng của phát xít Nhật, trừ khử bọn Việt gian, trừng trị bọn lưu manh, bảo vệ chính quyền cách mạng, thực hiện 10 chính sách lớn của Việt Minh. Đây chính là các tổ chức tiền thân của Công an nhân dân Việt Nam.

2. Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945)

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, cuộc Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội. Cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, ở các tỉnh Bắc Bộ đã lập Sở Liêm phóng, Trung Bộ lập Sở Trinh sát, Nam Bộ lập Quốc gia tự vệ cuộc. Tuy tên gọi ở ba miền khác nhau, nhưng các tổ chức

đầu tiên của công an nhân dân đều có chung nhiệm vụ trấn áp phản cách mạng, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Từ đó đến nay, ngày 19 tháng 8 năm 1945 được xác định là Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam. Ngày 12 tháng 12 năm 2005, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Lệnh số 30/2005/L-CTN công bố Luật Công an nhân dân, trong đó quy định: “Ngày 19 tháng 8 hằng năm là Ngày truyền thống của Công an nhân dân và là Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” (Điều 11, Chương I, Luật công an nhân dân).

3. Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

Chính quyền cách mạng non trẻ vừa được thành lập đã phải đương đầu với những thử thách cực kỳ nghiêm trọng, vận mệnh của dân tộc như “Ngàn cân treo sợi tóc”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng công an đã làm nòng cốt trong cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, tiến hành bóc gỡ nhiều tổ chức phản động, bảo vệ Đảng, chính quyền và thành quả cách mạng. Đặc biệt, ngày 12 tháng 7 năm 1946, Nha Công an Trung ương đã khám phá vụ án phản cách mạng ở Số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều), Hà Nội; phối hợp với các lực lượng vũ trang và Nhân dân đồng loạt tấn công, bóc gỡ 40 trụ sở Quốc dân Đảng, bắt trên 100 tên phản động, đập tan âm mưu đảo chính, lật đổ chính quyền cách mạng của thực dân Pháp và bọn phản động. Hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng công an nhân dân đã cùng với quân và dân cả nước nhất tề đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược. Với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, lực lượng công an xung phong Hà Nội và công an các địa phương đã tham gia tiến công, tiêu diệt, vây hãm địch, bảo vệ an toàn các cơ quan chính quyền, đoàn thể, bảo vệ vận chuyển tài liệu, kho tàng, tài sản quốc dân và tản cư Nhân dân ra khỏi vùng có chiến sự.

Trong vùng địch tạm chiếm, Công an nhân dân đã xây dựng cơ sở nắm tình hình, tham gia diệt ác, phá tề, trừ gian, trấn áp bọn mật thám, phản động nguy hiểm, tổ chức nhiều trận đánh ngay trong lòng địch. Tổ Địch báo A13 của Ty Địch báo, Nha Công an Trung ương đã đưa người vào hàng ngũ địch, nắm được nhiều tin tức có ý nghĩa chiến lược phục vụ công tác đánh địch. Ngày 27 tháng 9 năm 1950, tại vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hóa, Tổ Địch báo A13 đã sử dụng một khối lượng lớn thuốc nổ đánh đắm Thông báo hạm Amiôđanhvin (Thông báo hạm lớn nhất của Pháp ở Đông Dương lúc bấy giờ) diệt hơn 200 sĩ quan, thủy thủ và binh lính Pháp. Chiến công vang dội đó đánh dấu bước trưởng thành của Công an nhân dân và sự thất bại thảm hại của các cơ quan tình báo, phản gián Pháp.

Trong vùng tự do và hậu phương căn cứ cách mạng, Công an nhân dân đã bố trí lại lực lượng trinh sát, bảo vệ vũ trang và tổ chức công an xã; đẩy mạnh phong trào “Ba không” ở Bắc Bộ, “Ngũ gia liên bảo” ở Nam Bộ, góp phần đấu tranh chống hoạt động do thám, gián điệp và bọn phản động tay sai; phối hợp với các lực lượng vũ trang bẻ gãy nhiều cuộc càn quét của địch, bảo vệ hậu phương và khu căn cứ kháng chiến. Ở các tỉnh Nam Bộ, lực lượng Quốc gia tự vệ cuộc phối hợp với các lực lượng vũ trang, dũng cảm chiến đấu cản bước tiến của quân Pháp. Ngày 23 tháng 9 năm 1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ và Sóc Trăng

đã bảo vệ chuyển tàu chở các chiến sĩ cách mạng từ Côn Đảo trở về lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ, trong đó có các đồng chí: Lê Duẩn, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Văn Linh, Phạm Hùng. Ngày 12 tháng 11 năm 1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ bí mật tập kích vào Sở chỉ huy của quân Pháp tại thị trấn Cái Răng, tiêu diệt 20 tên. Tháng 12 năm 1945, lực lượng trinh sát Khánh Hòa đột nhập vào sân bay Nha Trang đốt cháy và phá hỏng 3 máy bay, tiêu hủy 5.000 lít xăng của địch.

Trên khắp các chiến trường, nhất là trong các chiến dịch lớn, như: Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947, chiến dịch Biên Giới năm 1950, chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, lực lượng công an đã phối hợp với lực lượng quân báo tổ chức tốt công tác nắm tình hình, bảo vệ bí mật quân sự, bảo vệ an toàn giao thông liên lạc và các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội, bảo vệ an toàn lãnh tụ và các cơ quan đầu não chỉ đạo kháng chiến; phát động phong trào “Bảo mật, phòng gian”; phong trào “Ba không” trong Nhân dân; tố chức phá tề, trừ gian, bao vây kinh tế địch; bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích. Đáng chú ý, năm 1954, lực lượng công an đã khống chế, sử dụng toán gián điệp ở Thái Nguyên để thu thập tin tức, tình hình của địch, phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Cùng với quá trình chiến đấu, công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, chăm lo xây dựng, phát triển lớn mạnh không ngừng. Ngày 21 tháng 02 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 23-SL thành lập Việt Nam Công an vụ.

Ngày 13 tháng 3 năm 1947, Bộ Nội vụ ra Nghị định số 36-NĐ “Ủy quyền cho Ủy ban Kháng chiến Hành chính khu thiết lập quận công an trong phạm vi các tỉnh”. Ngày 16 tháng 5 năm 1947, Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ nhất quyết định bỏ sở Công an Bắc Bộ và sở Công an Trung Bộ, lập công an các Khu.

Ngày 11 tháng 3 năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng chí Giám đốc Công an Khu XII, trong thư Người đã dạy cán bộ, chiến sĩ công an phải rèn luyện Tư cách người công an cách mệnh, là: “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính. Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ. Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành. Đối với Nhân dân, phải kính trọng, lễ phép. Đối với công việc, phải tận tụy. Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo”.

Ngày 10 tháng 10 năm 1950, Bộ Nội vụ ra Nghị định số 438/NV về việc thành lập Ban Công an xã. Ngày 12 tháng 5 năm 1951, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 05-CT/TW, quy định nhiệm vụ và tổ chức Nha Công an Việt Nam (trực thuộc Bộ Nội vụ).

Ngày 03 tháng 01 năm 1952 Bộ Nội vụ ra Nghị định số 9-NĐ về việc thành lập công an huyện. Ngày 16 tháng 02 năm 1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 141-SL đổi Nha Công an Việt Nam thành Thứ Bộ Công an.

Tại kỳ họp từ ngày 27 tháng 8 đến 29 tháng 8 năm 1953, Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết đổi tên Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an. Đây là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh của Công an nhân dân Việt Nam.

Trải qua 9 năm kháng chiến đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng công an luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm chiến đấu, lập nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, đấu tranh làm thất bại mọi hoạt

động gián điệp, do thám của thực dân Pháp xâm lược; đập tan âm mưu hoạt động đảo chính, lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân của các thế lực tay sai phản động; bảo vệ tuyệt đối an toàn khu căn cứ địa cách mạng và các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân; đấu tranh bài trừ lưu manh, trộm cướp, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống của Nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ công an nêu cao khí phách kiên cường, dũng cảm, lập công xuất sắc, tiêu biểu như các đồng chí: Bùi Thị Cúc (Công an Hưng Yên), Võ Thị Sáu (Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), Nguyễn Thị Lợi (Điệp báo Công an Hà Nội), Cao Kỳ Vân (Công an Bắc Giang), Trần Thành Ngọ (Công an Hải Phòng), Phan Khắc Trình, Trần Bình (Công an Hà Nội), Bửu Đóa (Công an Khánh Hòa), Nguyễn Xuân Thương (Công an Thừa Thiên - Huế)...

4. Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975)

Sau ngày hòa bình lập lại ở miền Bắc, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ráo riết tuyển chọn, huấn luyện, sử dụng bọn tình báo, gián điệp cài cắm vào những địa bàn quan trọng về chính trị, kinh tế, quân sự và vùng mới giải phóng; chúng tung hàng trăm toán gián điệp, biệt kích móc nối với tàn quân phi và bọn phản động trong nước hòng gây chia rẽ, bạo loạn, lật đổ chính quyền cách mạng; sử dụng bọn tình báo, gián điệp, đặc vụ tiến hành các hoạt động chống phá công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở miền Bắc.

Trước tình hình đó, lực lượng công an đã nhanh chóng chuyển hướng về tổ chức và hành động, tiến hành đấu tranh dập tắt các vụ nhen nhóm phản động và hoạt động gây bạo loạn của bọn phản cách mạng (từ tháng 11 năm 1959 đến tháng 12 năm 1959, lực lượng công an nhân dân đã phối hợp với quân đội nhân dân mở chiến dịch đập tan âm mưu gây bạo loạn, cướp chính quyền tại tỉnh Hà Giang, làm tan rã lực lượng phản động gồm 1.112 tên phi, tiêu diệt, bắt sống 152 tên, gọi hàng 139 tên, thu 335 súng các loại). Đấu tranh bóc gỡ mạng lưới gián điệp cài lại của Pháp, bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích của Mỹ và bè lũ tay sai tung ra phá hoại miền Bắc (từ năm 1961 đến năm 1970, lực lượng công an đấu tranh triệt phá 78 toán gián điệp, biệt kích, bắt giữ 463 tên, thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ, phương tiện hoạt động của chúng). Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ sở kinh tế, cơ quan, xí nghiệp, các công trình quốc phòng, an ninh, công trình văn hóa - xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của Nhân dân. Tổ chức cho Nhân dân di tản khỏi vùng có chiến sự ác liệt. Đấu tranh trấn áp, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Kịp thời dập tắt các vụ cháy lớn, làm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ gây ra, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Với tinh thần “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, lực lượng công an nhân dân đã vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù, bảo vệ an toàn các kế hoạch, địa điểm chuyển quân, chuyển hàng, kho tàng, bến bãi và các cuộc hành quân của bộ đội ta vào chiến trường miền Nam. Hình ảnh các cán bộ, chiến sĩ công an ngày đêm kiên trì bám đất, bám đường, bắn trả máy bay địch, hướng dẫn, phân luồng xe cộ, nguy trang, bảo vệ vật tư, phương tiện vận tải chi viện cho tiền tuyến; các chiến sĩ phòng cháy và chữa cháy, canh sát khu vực, canh sát giao

thông, công an nhân dân vũ trang... quên mình trong lửa đạn để cứu người, cứu tài sản là những tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của Công an nhân dân Việt Nam.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam, lực lượng công an miền Bắc đã tuyển chọn, huấn luyện, đưa hàng vạn cán bộ, chiến sĩ công an cùng hàng trăm tấn vũ khí, tài liệu, phương tiện thông tin liên lạc chi viện cho An ninh miền Nam; sát cánh cùng với lực lượng An ninh miền Nam tiến hành công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và khu căn cứ cách mạng, tổ chức nhiều trận đánh tiêu diệt địch ngay trong sào huyệt của chúng, trấn áp bọn phản động, trừng trị bọn ác ôn; phá tan nhiều kế hoạch tình báo của Mỹ Ngụy, tiêu biểu như: Năm 1973, lực lượng công an đập tan kế hoạch “Hải Yến 1”, “Hải Yến 2” của CIA và Đặc ủy Trung ương tình báo Ngụy, bắt toàn bộ các toán gián điệp chuẩn bị tung ra miền Bắc; bắt và vô hiệu hóa toàn bộ bọn gián điệp cài lại ở miền Nam theo con đường trao trả tù binh. Lực lượng công an nhân dân đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến, bờ biển, biên giới, hải đảo, góp phần đánh thắng các kế hoạch xâm nhập, gián điệp, biệt kích của Mỹ Ngụy.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Trung ương Cục và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, lực lượng An ninh miền Nam đã phát động sâu rộng phong trào “Bảo mật phòng gian”; phối hợp với các lực lượng vũ trang trên khắp các chiến trường, đồng loạt mở nhiều chiến dịch, bẻ gãy các cuộc tấn công, lấn chiếm, đưa kẻ địch vào tình thế bị động, bất ngờ, hoang mang, rối loạn và tan rã; bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não, chỉ huy chiến dịch, bảo vệ các cuộc hành quân, vận chuyển vũ khí, phương tiện, lương thực ra chiến trường; bảo vệ bí mật các kế hoạch và các mũi tấn công chiến lược. Lực lượng điệp báo, tình báo công an nhân dân đã chui sâu, leo cao, tiến sâu vào hang ổ của địch, thu thập, cung cấp nhiều tin tức tình báo có giá trị chiến lược, chiến thuật, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta lần lượt đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đơn phương”, “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh.” của đế quốc Mỹ, tiến tới cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ này luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng, củng cố, phát triển. Ở miền Nam, năm 1961 - 1962, Thường vụ Trung ương Cục quyết định thành lập Ban bảo vệ An ninh Trung ương Cục; Ban bảo vệ An ninh Khu và các trung tâm huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, với biên chế hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ an ninh.

Năm 1970, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam quyết định thành lập Nha An ninh, thuộc Bộ Nội vụ. Ngày 20 tháng 7 năm 1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 34/LCT công bố Pháp lệnh Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng cảnh sát nhân dân và Pháp lệnh Quy định chế độ cấp bậc sĩ quan, hạ sĩ quan cảnh sát nhân dân.

Những thành tích, chiến công của lực lượng Công an nhân dân trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã ghi tiếp vào truyền thống vẻ vang

của lực lượng công an nhân dân những trang sử vàng oanh liệt; hàng trăm tập thể, cá nhân cán bộ, chiến sĩ công an được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Tiêu biểu như các đồng chí: Hồ Bá Thọ (Công an Quảng Bình), Nguyễn Văn Đẹp (Công an Long An), Nguyễn Thị Lý (Công an Quảng Trị), Phạm Thành Lượng (Trung đoàn 180, An ninh vũ trang miền Nam)...

5. Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (từ năm 1975 đến nay)

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, đất nước ta được hòa bình, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân ta lúc này là phải nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng công an nhân dân đã tích cực tham gia xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng ở vùng mới giải phóng, tổ chức quản lý, cải tạo số ngụy quân, ngụy quyền, nhân viên của chế độ cũ, truy quét tàn quân địch, đấu tranh làm tan rã các tổ chức FULRO, bắt hàng ngàn tên, bóc gỡ hàng trăm khung chính quyền ngấm của địch, thu 2.712 súng các loại; chủ động đấu tranh bóc gỡ toàn bộ mạng lưới gián điệp, tình báo của đế quốc Mỹ và tay sai cài lại theo kế hoạch hậu chiến; bắt gọn hàng trăm toán gián điệp, biệt kích của các thế lực thù địch từ bên ngoài xâm nhập vào Việt Nam; đập tan âm mưu và hoạt động của bọn phản động lưu vong xâm nhập móc nối với bọn phản động trong nước âm mưu gây bạo loạn, lật đổ chính quyền.

Trong 2 năm (1976 - 1977), lực lượng công an nhân dân đã đấu tranh, khám phá tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia giải phóng Việt Nam”, bắt 1.395 tên, trong đó có nhiều thủ lĩnh tự phong, gồm “Quốc trưởng”, “Thủ tướng”, 57 tên chỉ huy cấp quân khu, sư đoàn, 519 tên chỉ huy cấp trung đoàn, tiểu đoàn, thu giữ 147 tấn vũ khí, 16 bộ điện đài, 2 tàu xâm nhập và khám phá 7 tổ chức phản động trong nước.

Trong 4 năm (1981 - 1984), lực lượng công an đã đấu tranh với tổ chức phản động do Lê Quốc Túy và Mai Văn Hạnh cầm đầu, bắt 146 tên, thu 143 tấn vũ khí, thu 300 triệu đồng tiền Việt Nam in giả, 16 điện đài, 2 tàu xâm nhập. Từ năm 1997 đến năm 2000, lực lượng công an đập tan âm mưu khủng bố của tổ chức phản động lưu vong tại Mỹ, do Nguyễn Hữu Chánh cầm đầu, bắt và truy tố 37 tên phản động, thu 10.141 tờ truyền đơn, 47 lá cờ “ba sọc” và nhiều vũ khí, phương tiện hoạt động của chúng.

Trong sự nghiệp đổi mới, lực lượng công an nhân dân đã tham mưu giúp Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai, thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng về công tác công an trong tình hình mới. Tổ chức thực hiện có hiệu quả “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, “Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm”, “Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm ma túy”. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân và thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh. Tham mưu đề xuất và trực tiếp giải quyết nhiều vụ, việc phức tạp liên quan đến vấn đề tôn giáo, dân tộc, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh văn hóa - tư tưởng. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng nghiệp vụ, bảo vệ an

toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hoá, xã hội trọng đại của đất nước. Chủ động phòng ngừa và liên tục mở nhiều đợt tấn công, truy quét tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức.

Năm 1996, lực lượng Công an triệt phá băng, nhóm tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, do Dương Văn Khánh cầm đầu, truy tố 48 bị can. Hai năm 2001 - 2002, lực lượng Công an triệt phá tổ chức tội phạm đặc biệt nguy hiểm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, do Trương Văn Cam cầm đầu, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Điều tra, khám phá nhiều vụ án về ma túy lớn, điển hình như đường dây buôn lậu ma túy do Xiêng Phênh - Vũ Xuân Trường cầm đầu; đường dây buôn lậu ma túy do Nguyễn Văn Hải cầm đầu. Ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội, từng bước thiết lập lại trật tự an toàn giao thông; làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, khám phá nhiều vụ án kinh tế lớn, điển hình như: vụ tham nhũng tại Trạm kiểm soát Đông Bành, Lạng Sơn; vụ tham ô tài sản tại Công ty TAMEXCO; vụ Epcoc - Minh Phụng; vụ lừa đảo, cố ý làm trái đặc biệt nghiêm trọng, do Lã Thị Kim Oanh cầm đầu... góp phần tạo môi trường chính trị, xã hội ổn định, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và quá trình hội nhập quốc tế.

Sau 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, lực lượng công an nhân dân đã có bước phát triển mạnh mẽ, không ngừng lớn mạnh về mọi mặt và đạt được những thành tựu quan trọng. Lực lượng công an nhân dân đã chủ động phối hợp tham mưu với Đảng, Nhà nước gắn kết chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp an ninh, quốc phòng với kinh tế, đối ngoại; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; chủ động tích cực mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế (đến nay Bộ Công an đã có quan hệ với 105 bộ, cơ quan ngang bộ của 55 quốc gia và vùng lãnh thổ; thiết lập quan hệ nhiều mặt với cơ quan thực thi pháp luật của các nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; tham gia hoạt động trong 22 tổ chức, diễn đàn hợp tác quốc tế đa phương; thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện với cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát các nước và các tổ chức quốc tế). Lực lượng công an nhân dân đã chủ động đổi mới và tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, đối sách thích hợp để bảo vệ an ninh quốc gia; vận dụng linh hoạt các biện pháp nghiệp vụ; giữ vững ổn định chính trị, không để bị động, bất ngờ; không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trong nội địa; không để xảy ra khủng bố, phá hoại; xử lý có hiệu quả các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự, không để lan rộng, kéo dài; tránh sơ hở để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tuyên truyền, kích động chống phá gây phương hại đến an ninh quốc gia. Chú trọng vận dụng sáng tạo các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, đổi mới phương thức đấu tranh phòng, chống tội phạm, tập trung đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm mới, tội phạm tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại; tội phạm ma túy, tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao và tệ nạn xã hội; kiềm chế gia tăng tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, duy trì các hoạt động bình thường của xã hội và bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

6. Những truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam

Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ công an nhân dân đã xây đắp nên những truyền thống vẻ vang, đó là:

Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhân dân Việt Nam; chiến đấu anh dũng không ngại hy sinh vì nền độc lập, tự do, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc. Công an nhân dân từ Nhân dân mà ra, gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ, dựa vào dân để làm việc và chiến đấu thắng lợi. Công an nhân dân không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, có lối sống trong sạch lành mạnh, trung thực khách quan. Phát huy cao độ tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, tận tụy với công việc, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nội bộ đoàn kết, thống nhất, dân chủ, kỷ luật nghiêm minh, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các cấp, các ngành, các lực lượng. Luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, bí mật, mưu trí, dũng cảm, cương quyết, khôn khéo, tích cực phòng ngừa, chủ động tiến công kẻ địch và bọn tội phạm. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ và năng lực công tác; tiếp thu, vận dụng sáng tạo, hiệu quả thành tựu khoa học - kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác, chiến đấu. Nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, thủy chung, có nghĩa, có tình.

7. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước tặng các tập thể, cá nhân lực lượng Công an nhân dân (tính đến tháng 2 năm 2015)

3 Huân chương Sao Vàng tặng lực lượng công an nhân dân (năm 1980, 1985, 2000). 9 Huân chương Sao Vàng tặng: lực lượng an ninh nhân dân (1995) lực lượng tình báo (1995), lực lượng cảnh sát nhân dân (2003), Bộ Tư lệnh Cảnh vệ (2003), Tổng cục An ninh (2006), Tổng cục Tình báo (2006), Lực lượng Bảo vệ Chính trị I (2008); Công an Thành phố Hà Nội (2010); Học viện An ninh nhân dân (2011). 3 Huân chương Sao Vàng tặng các đồng chí Bộ trưởng (Phạm Hùng, Trần Quốc Hoàn và Mai Chí Thọ). 1 Huân chương Hồ Chí Minh tặng lực lượng công an nhân dân (1975). 88 Huân chương Hồ Chí Minh tặng công an các đơn vị, địa phương. 10 Huân chương Hồ Chí Minh tặng cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân. 663 lượt tập thể, 380 cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; 1 tập thể và 1 cán bộ công an nhân dân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới và hàng ngàn tập thể, cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động. Hàng vạn tập thể, cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân được tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc, Huy chương các loại và Bằng khen của Chính phủ.

20 NĂM THỰC HIỆN NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC**1. Ngày 19 tháng 8 hằng năm - Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**

Ra đời trong những ngày sôi sục của Cách mạng Tháng Tám, tuy còn non trẻ song lực lượng Công an đã quán triệt và vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối quản chúng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, dựa vào Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc để tuyên truyền vận động Nhân dân hăng hái tham gia vào các tổ chức như: “Việt Dũng thanh niên đoàn”; “Việt nữ đoàn”; “Cảnh sát danh dự không lương”... sát cánh cùng lực lượng công an làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, đấu tranh quyết liệt với các thế lực thù địch, các loại phản động và tội phạm, bảo vệ an toàn Lễ tuyên ngôn độc lập (ngày 2 tháng 9 năm 1945), bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ trước sự đe dọa của thù trong, giặc ngoài trong tình thế đất nước “Ngàn cân treo sợi tóc”.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng công an nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội nhân dân, đoàn, hội kháng chiến, tham mưu cho Đảng, Chính phủ chỉ đạo, tổ chức vận động Nhân dân thực hiện cuộc vận động với khẩu hiệu “3 không”, nội dung phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền chiến lược: ở căn cứ địa Việt Bắc và vùng tự do là “Không nghe, không biết, không thấy”; ở vùng địch tạm chiếm là “Không làm việc cho địch, không bán lương thực cho địch, không chỉ đường cho địch”, ở Nam Bộ phát động Nhân dân tham gia phong trào “Ngũ gia liên bảo” để bảo vệ an ninh, trật tự thôn, xóm. Các cuộc vận động trên đã nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân, bung bít tai mắt quân thù và nhanh chóng phát triển ra toàn quốc thành phong trào “Phòng gian bảo mật” với các nội dung cụ thể: Bảo vệ bí mật, tài sản của Đảng, Nhà nước, bảo vệ nội bộ, bảo vệ trị an xã hội. Nhân dân đã giúp đỡ lực lượng công an đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động phá hoại của địch và âm mưu “Xứ Nùng”, “Xứ Thái”, “Xứ Mường” tự trị... ở miền núi phía Bắc và lập “Nước Tây kỳ tự trị”, “Nước Nam kỳ tự trị” ở phía Nam... đỉnh cao là góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (ngày 7 tháng 5 năm 1954), buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc hoàn toàn giải phóng bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân. Lực lượng công an đã tham mưu phục vụ Đảng, Chính phủ, Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo tổ chức vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Ở miền Bắc, Trung ương phát động phong trào “Bảo vệ trị an” ở ngoài xã hội và mở cuộc vận động “Bảo mật phòng gian” trong các cơ quan, xí nghiệp. Ở miền Nam, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo đẩy mạnh phong trào “Bảo mật phòng gian” ở cả 3 vùng chiến lược và thành lập “Hội đồng bảo vệ an ninh xã, ấp”. Phong trào “Bảo vệ trị an”, “Bảo mật phòng gian” phát triển mạnh mẽ, gắn kết với phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng ở miền Nam.

Sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30 tháng 4 năm 1975), lực lượng công an đã sớm tham mưu với Đảng, Nhà nước thống nhất các phong trào, cuộc vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trong toàn quốc thành phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đồng thời, công an các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tham mưu phục vụ cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phong trào đã có bước phát triển khá sâu rộng, với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, cụ thể của từng vùng, từng khu vực, từng lĩnh vực, từng địa bàn cụ thể. Nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến được nhân rộng trong toàn quốc. Phong trào đã phát huy năng lực sáng tạo của cơ sở, khơi dậy sức mạnh, tiềm lực to lớn của toàn dân trong phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 13 tháng 6 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 521/QĐ - TTg lấy ngày 19 tháng 8 hằng năm là “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

2. Những thành tựu to lớn trong 20 năm thực hiện Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội đã tập trung tuyên truyền, giáo dục giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, tạo chuyển biến mới đối với công tác an ninh, trật tự.

Lực lượng công an nhân dân đã chủ động tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức quán triệt, thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ trên lĩnh vực bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”. Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Xây dựng lực lượng công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp trong sạch, vững mạnh, hướng về cơ sở và địa bàn dân cư. Triển khai, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và phong trào thi đua “Công an nhân dân học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy”.

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp luôn xác định công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là biện pháp cơ bản, chiến lược lâu dài trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội nên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia công tác phòng, chống hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự. Dưới sự lãnh

đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền và sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể (qua thực hiện nghị quyết liên tịch), phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc đã liên tục phát động và có bước phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, góp phần tích cực giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; triệt phá nhiều băng nhóm tội phạm hoạt động có tổ chức, góp phần kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự và tệ nạn xã hội.

Qua 10 năm thực hiện Quyết định 521-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ, “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đã có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đã liên tục được đổi mới về nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng. Ngày hội không chỉ là dịp tập hợp đông đảo Nhân dân mà còn là đợt biểu dương lực lượng tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Các địa phương, đơn vị tổ chức thăm hỏi, tặng quà già làng, trưởng bản, người có uy tín, chức sắc tôn giáo, người có công trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được lồng ghép, gắn kết với nhiều phong trào khác như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Xóa đói giảm nghèo”, “Xây dựng nông thôn mới”... thực sự đã tạo được sức hút, sự lan tỏa và đem lại hiệu quả to lớn. Từ gia đình, thôn xóm, đến các xã, phường, cơ quan, đoàn thể, trường học... đã xuất hiện nhiều mô hình Nhân dân bảo vệ an ninh, trật tự.

Theo thống kê, đến nay đã có trên 700 mô hình tổ chức Nhân dân tự nguyện tự quản được hình thành theo cơ chế: “Dân tổ chức, dân tự quản lý, dân thực hiện, dân nuôi” có sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền, công an nhân dân tham mưu, hướng dẫn thực hiện như: mô hình “Cụm liên kết bảo vệ an ninh, trật tự”; “Cảm hóa giáo dục người làm lỗi ở cộng đồng dân cư”; “Tổ liên gia tự quản”- “Dòng họ tự quản về an ninh, trật tự”; “Xã an toàn về an ninh, trật tự”; “Gia đình, khu dân cư, cơ quan, trường học an toàn về an ninh, trật tự” ... Lực lượng an ninh cơ sở, bảo vệ dân phố, lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, trường học ngày càng được củng cố về số lượng và chất lượng, đã tích cực phối hợp với lực lượng công an trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự, cung cấp cho cơ quan chức năng hàng ngàn tin liên quan đến an ninh trật tự có giá trị giúp lực lượng công an trong công tác phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn tội phạm, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

Hàng năm, vào dịp ngày 19 tháng 8 cấp ủy, chính quyền các cấp đã chỉ đạo tổ chức tốt “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều hoạt động phong phú như: mít tinh, diễu hành, biểu dương lực lượng Nhân dân; gặp mặt, tôn vinh các điển hình tiên tiến, trao tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân có nhiều cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức “Diễn đàn Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân”; tổ chức hội thảo, tọa đàm, thi nghiệp vụ công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng giỏi. Các hoạt động trên được tổ chức sôi nổi, hiệu quả, thiết thực ở cả 3 cấp (cơ sở, huyện, tỉnh, thành phố) đã thực sự trở thành ngày hội biểu dương sức mạnh của Nhân dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Phần thứ ba

CÔNG AN NHÂN DÂN PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA, GIỮ GÌN TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Trong thời gian tới, nhiệm vụ bảo vệ an ninh, quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội đặt ra cho lực lượng công an nhân dân rất nặng nề. Các thế lực thù địch, phản động sẽ gia tăng các hoạt động chống phá Việt Nam, triệt để khai thác những khó khăn của đất nước, các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự để thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nguy cơ xảy ra khủng bố, chiến tranh mạng, mất an ninh thông tin ngày càng gia tăng. Tình hình tranh chấp chủ quyền biên giới, lãnh thổ, nhất là tình hình Biển Đông có những diễn biến phức tạp, khó lường. Tình trạng vi phạm pháp luật, tội phạm có xu hướng gia tăng, xuất hiện nhiều loại tội phạm mới, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Trật tự an toàn xã hội đứng trước nhiều tác động theo chiều hướng phức tạp...

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự rất nặng nề, khó khăn mà Đảng và Nhân dân giao phó, đòi hỏi lực lượng công an nhân dân cần phải không ngừng phát huy hơn nữa truyền thống vẻ vang; tiếp tục đổi mới toàn diện và nâng cấp chất lượng các mặt công tác công an; tăng cường xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh; triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI của Đảng “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; tiếp tục đẩy mạnh học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy” và các phong trào thi đua yêu nước khác. Gắn bó với Nhân dân, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với quân đội nhân dân, với các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội và đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phần thứ tư

CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: 80 NĂM CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CÙNG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công đã khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đồng thời cũng chính thức khai sinh ra lực lượng Công an nhân dân Việt Nam - trong đó có lực lượng Công an thành phố Hồ Chí Minh mà tiền thân là Quốc gia Tự vệ Cuộc. 70 năm qua Công an thành phố Hồ Chí Minh đã không ngừng phấn đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng

dân tộc, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội ở địa bàn Thành phố. Quá trình chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Công an Thành phố từ năm 1945 đến nay đã trải qua các giai đoạn chính sau đây:

1. Công an thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp và Mỹ (1945 - 1975):

Sau ngày khởi nghĩa thắng lợi tại Sài Gòn (25 tháng 8 năm 1945), Quốc gia Tự vệ Cuộc Nam bộ chính thức đi vào hoạt động, trực tiếp phụ trách địa bàn Sài Gòn - Chợ Lớn. Được sự lãnh đạo trực tiếp của Xứ ủy Nam bộ cũng như sự ủng hộ rộng rãi của các tầng lớp Nhân dân, Quốc gia Tự vệ Cuộc nhanh chóng bắt tay làm nhiệm vụ trấn áp phản cách mạng, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đồng thời gấp rút chuẩn bị lực lượng để đối phó với âm mưu trở lại xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp.

Bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai, Quốc gia Tự vệ Cuộc Nam bộ và sau đó là lực lượng Công an Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định đã sát cánh cùng các lực lượng, các tầng lớp Nhân dân vượt qua muôn vàn gian khổ hy sinh, vừa chiến đấu vừa xây dựng lực lượng, phục vụ đắc lực công cuộc kháng chiến của Đảng bộ và Nhân dân Thành phố. Ở vùng căn cứ, Quốc gia đội và công an cơ sở vận động Nhân dân phòng gian bảo mật, chống nội gián, biệt kích xâm nhập, bảo vệ an toàn các cơ quan, lãnh đạo kháng chiến của Thành phố. Trong nội thành, mạng lưới trinh sát của Công an Sài Gòn - Chợ Lớn, Gia Định được xây dựng, phát triển đến hầu hết các cơ quan đầu não của địch và các tổ chức, đảng phái phản động như Sở mật thám Nam kỳ, Sở chiêu hồi chiêu hàng, đảng Đại Việt... Nhờ vậy, ta đã thu thập được nhiều tin tức địch tình phong phú, đa dạng, trong đó có nhiều nguồn tin có giá trị chiến lược. Đặc biệt, công tác trừ gian diệt ác được lực lượng công an xung phong và công an khu - quận, hộ - xã tiến hành thường xuyên liên tục, khiến giới cầm quyền Pháp và bọn tay sai hoang mang, rúng động, nổi bật là các vụ trừng trị Nguyễn Văn Sâm, trùm mật thám Bazin, Vương Quang Nhường...

Sau thất bại ở chiến trường Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 7 năm 1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ, chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, số đông cán bộ chiến sĩ công an Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định tập kết ra Bắc; một số đồng chí được Đảng phân công ở lại được bổ sung vào Ban Suu tập I và Ban Địch tình tiếp tục hoạt động bí mật bảo vệ cấp ủy đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng, đi sâu nắm tình hình chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu chống lại kẻ thù mới là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, đế quốc Mỹ trực tiếp nhảy vào miền Nam Việt Nam thay chân Pháp nhằm tiêu diệt phong trào yêu nước và cách mạng của Nhân dân ta, âm mưu thôn tính miền Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Khu ủy - Thành ủy, sự chỉ đạo, chi viện kịp thời của Bộ Công an và Ban An ninh Trung ương Cục miền Nam, lực lượng An ninh Sài Gòn - Gia Định (còn gọi là An ninh I4

hay An ninh T4) đã mưu trí, dũng cảm đương đầu với các thế lực tình báo, gián điệp, phản động tay sai ngay tại trung tâm đầu não của địch, đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ của phong trào cách mạng và kháng chiến của Nhân dân Thành phố đặt ra trong từng giai đoạn.

Từ năm 1961-1965, lực lượng An ninh T4 tập trung xây dựng và phát triển lực lượng, phối hợp với các lực lượng vũ trang địa phương chống địch càn quét, diệt ác phá kiêu, bám đất bám dân, đào hầm bí mật ngay trong các ấp chiến lược, phát động quần chúng tại chỗ nổi dậy phá ấp chiến lược. Từ năm 1965 trở đi, khi địch tập trung lực lượng chà xát vùng giải phóng bắc Củ Chi, tiểu đoàn Vinh Quang (tức an ninh vũ trang) đã sát cánh với các lực lượng vũ trang kiên cường chiến đấu, bẻ gãy nhiều trận càn quét của địch, bảo vệ an toàn căn cứ cách mạng. Trong cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa mùa Xuân 1968, An ninh T4 đã huy động mọi lực lượng hoàn thành nhiệm vụ được phân công là trừ khử bọn phản động đầu sỏ, hỗ trợ phong trào Nhân dân nổi dậy giành quyền làm chủ ở cơ sở.

Từ giữa năm 1968 đến năm 1970, hoạt động của trình sát vũ trang nổi lên như một nhân tố góp phần hồi phục phong trào cách mạng tại nội thành, với nhiều chiến công vang dội, như vụ trừng trị Nguyễn Văn Kiềm, Nguyễn Văn Bông, các vụ tấn công trại A-mắc, Tổng nha cảnh sát, bót Hàng Keo... Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, ngoài số an ninh vũ trang có nhiệm vụ bảo vệ lãnh đạo, lực lượng An ninh T4 còn lại chia thành hai “cánh” và một “cụm” bám sát các nhiệm vụ được Thành ủy phân công, hoàn thành việc chiếm lĩnh các mục tiêu quan trọng, đồng thời phát động Nhân dân nổi dậy giành quyền làm chủ ở nhiều khu vực nội thành, ngoại thành và tại một số cơ quan, xí nghiệp. Đặc biệt trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cán bộ, cơ sở điệp báo thuộc Cụm điệp báo A10 đã phát huy tác dụng mạnh mẽ, thu thập được nhiều tin tức có giá trị, hình thành thế trận tiến công chính trị vào bộ máy ngụy quyền đầu não, góp phần quan trọng vào thắng lợi hoàn toàn và trọn vẹn của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

2. Công an thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn xây dựng và phát triển Thành phố (1975 - 2015):

Sau ngày miền Nam giải phóng, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bước vào thời kỳ mới, cả nước thống nhất thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Lực lượng An ninh - Nội chính Sài Gòn - Gia Định dưới sự lãnh đạo của Ủy ban quân quản Thành phố nhanh chóng triển khai các mặt công tác, phục vụ nhiệm vụ trước mắt của Thành phố là ổn định đời sống kinh tế - xã hội, thiết lập chính quyền cách mạng, trấn áp các tàn dư phản động và bọn tội phạm hình sự, duy trì trật tự xã hội. Nhờ khí thế cách mạng lên cao của Nhân dân, Ban An ninh - Nội chính Thành phố đã tổ chức thực hiện thắng lợi các đợt, các chiến dịch công tác lớn của thời kỳ quân quản, đồng thời tăng cường xây dựng, phát triển lực lượng, bước đầu hình thành bộ máy An ninh từ cấp thành đến cơ sở.

Trong giai đoạn 1976 - 1985, Đảng bộ và Nhân dân Thành phố vừa tập trung giải quyết hậu quả chiến tranh vừa tiến hành công cuộc cải tạo và xây dựng

chủ nghĩa xã hội, cùng cả nước đối phó với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, tiếp đó là cuộc “Chiến tranh phá hoại nhiều mặt” của các thế lực thù địch... Tình hình an ninh trật tự ở địa bàn Thành phố trong giai đoạn này cực kỳ căng thẳng, phức tạp. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, chặt chẽ của Bộ Nội vụ và Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng như sự ủng hộ tích cực của Nhân dân, Sở Công an Thành phố đã tập trung huy động các lực lượng, liên tục tấn công trấn áp, phá rã hàng trăm tổ chức, nhen nhóm phản động, truy bắt nhiều tên phản động đầu sỏ nguy hiểm, phá tan nhiều âm mưu chuẩn bị gây biến động chính trị, hoạt động vũ trang, phá nhiều tổ chức khi chúng mới hình thành. Nổi bật là các nhen nhóm, tổ chức phản động có danh xưng “Phục quốc”; tổ chức “Hội đồng lãnh đạo quốc gia”, “Mặt trận quốc gia giải phóng Việt Nam”... Trên lĩnh vực đấu tranh chống tội phạm hình sự, ta liên tục mở các đợt tấn công, truy quét, phá hàng trăm băng ổ nhóm lưu manh chuyên nghiệp, bắt hàng chục ngàn đối tượng, điển hình là các băng nhóm do Võ Tùng Hội, Nguyễn Thanh Tân, Bùi Văn Đắc cầm đầu.

Bước vào giai đoạn đổi mới - nhất là khi hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô tan rã vào cuối thập niên 80, đầu thập niên 90 của thế kỷ XX - các thế lực thù địch ráo riết thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình”, lợi dụng chiêu bài dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, tập hợp lực lượng hòng phá đổ một trong những đỉnh lũy cuối cùng của chủ nghĩa xã hội mà thành phố Hồ Chí Minh là một trọng điểm. Tình hình trên lĩnh vực trật tự xã hội cũng diễn biến phức tạp, với sự xuất hiện của tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tội phạm sử dụng công nghệ - kỹ thuật cao, tội phạm có yếu tố nước ngoài... Được sự hỗ trợ tích cực của Nhân dân, lực lượng Công an Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang, với các ngành và đoàn thể, phát huy tác dụng của các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, kiềm chế kéo giảm tỉ lệ phạm pháp hình sự, giải quyết có hiệu quả tệ nạn xã hội, phát triển sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh trật tự trong mọi tình huống, mọi thời điểm. Vừa công tác, chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng, lực lượng Công an Thành phố đã không ngừng trưởng thành về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phát triển theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng bộ và Nhân dân Thành phố đặt ra trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Trải qua 80 năm công tác, chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Công an Thành phố đã lập được nhiều chiến công rực rỡ, góp phần tô thắm lịch sử Đảng bộ và Nhân dân Thành phố cũng như lịch sử Công an nhân dân Việt Nam. Đảng, Nhà nước ta đánh giá cao những cống hiến của lực lượng Công an Thành phố bằng những những phần thưởng cao quý: Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (1981), Huân chương Hồ Chí Minh (1985); 15 đơn vị, 30 cá nhân thuộc Công an Thành phố đã được tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cùng hàng chục ngàn huân chương, huy chương các loại. Nhiều đồng chí lãnh đạo ưu tú của ngành, của Đảng đã trải nghiệm và trưởng thành từ công tác lãnh

đạo Công an Thành phố qua các thời kỳ, như: Mai Chí Thọ (nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bộ trưởng Bộ Nội vụ), Trần Quốc Hương (nguyên Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Trưởng Ban Nội chính Trung ương), Cao Đăng Chiếm (nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ), Nguyễn Tài (nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ), Trương Hòa Bình (Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)...

Kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống công an nhân dân Việt Nam, 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là dịp để cấp ủy, chính quyền tăng cường chỉ đạo; các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục phối hợp, giúp đỡ lực lượng công an nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó. Lực lượng công an nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân Việt Nam, nêu cao tinh thần “Chủ động, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả”, tiếp tục siết chặt đội ngũ, nỗ lực phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giữ vững an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY